TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2024/QĐST-DS	*Tân An, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 376/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Kim T; sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Kim T là ông Trần D; sinh năm 1960; địa chỉ: khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. Theo văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 10 năm 2024.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thúy K; sinh năm 1972.

Địa chỉ: số C ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị Kim T1; sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị Kim T1 là ông Trần D; sinh năm 1960; địa chỉ: khu phố R, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An. Theo văn bản ủy quyền ngày 14 tháng 10 năm 2024.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ và cách thức trả nợ: ông Trần D là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Kim T với bà Nguyễn Thị Thúy K là bị đơn thỏa thuận thống nhất: bà Nguyễn Thị Thúy K có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Kim T số tiền gốc còn nợ trong hợp đồng vay tài sản là 1.655.000.000 đồng (một tỷ, sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng), trả vào ngày 22 tháng 12 năm 2024.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ông Trần D là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Kim T đồng thời là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị Kim T1 với bà Nguyễn Thị Thúy K là bị đơn thống nhất: bà Hà Thị Kim T1 không có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gì trong hợp đồng vay tài sản giữa bà Bùi Kim T với bà Nguyễn Thị Thúy K trong vụ án này.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 30.825.000 đồng (ba mươi triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) đã có giảm một nửa do hòa giải thành. Ông Trần D là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn bà Bùi Kim T với bà Nguyễn Thị Thúy K là bị đơn thỏa thuận thống nhất:

Bà Nguyễn Thị Thúy K có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm là 30.825.000 đồng (ba mươi triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Bùi Kim T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 31.743.525 đồng (ba mươi mốt triệu, bảy trăm bốn mươi ba nghìn, năm trăm hai mươi lăm đồng) cho bà Bùi Kim T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000736 ngày 26/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Các đương sự;
- THA, AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Liên